

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST

Ngày : 10/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh T; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1998; Tại: Nam Định; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT: Xóm M, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên cửa hàng Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 52/2017/HSST ngày 07/4/2017 Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo kháng cáo; Bản án số 300/2021/HSPT ngày 20/6/2017 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2021; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2022. (Có mặt).

2. Huỳnh Kim T : sinh ngày 16 tháng 9 năm 1995 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; ĐKTT: Đường Bùi, Tổ 2, Khu phố 3, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Đường N, phường T, quận T; Tp Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12 Con ông Huỳnh Thái T, sinh năm: 1958, đã chết; con bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1968; Vợ: Trương Thái Bạch T, sinh năm 2000; con: Huỳnh Gia P, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2022 (Có mặt)

- Bị hại: Chị Hồ Thị P, sinh năm: 1974 (Vắng mặt)

ĐKTT: xã Thanh P, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Dương Văn A, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

ĐKTT: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà Thái Thị Quyên Q, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

ĐKTT Đường L, Phường, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Kim T và Nguyễn Anh T là bạn bè quen biết với nhau, do cần tiền để tiêu xài, ngày 29/01/2022 T rủ Tuấn sử dụng xe gắn đi cướp giật tài sản, Tuấn đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy Honda Air Blade biển số 70B1 – 456.95 chở Tuấn lưu thông trên các tuyến đường tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật.

Đến khoảng 21 giờ 22 phút ngày 29/01/2022 khi lưu thông đến trước nhà số 10 Nguyễn Hồng Đào, Phường 14, quận Tân Bình cả hai phát hiện chị Hồ Thị P đang đứng trước nhà, trên tay chị P đang sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu xanh đen nên cả hai thống nhất sẽ cướp giật điện thoại trên. T điều khiển xe vượt lên, áp sát vị trí của chị P đang đứng để Tuấn ngồi sau sử dụng tay phải cướp giật lấy chiếc điện thoại di động của chị P làm điện thoại rơi xuống đường Nguyễn Hồng Đào. Lúc này chị P truy hô, T nhanh chóng tăng ga chở theo Tuấn bỏ chạy. Cùng lúc này có hai cán bộ chiến sỹ Công an quận Tân Bình đang đi trên đường nhìn thấy nên đuổi theo T và Tuấn để truy bắt. Các bị cáo điều khiển xe gắn máy chạy đến trước hẻm số 39 Nguyễn Hồng Đào, Phường 14, quận Tân Bình thì bị ngã xe, T và Tuấn bỏ xe chạy bộ thì cả hai bị bắt quả tang các bị cáo và giao lại cho Công an Phường 14, quận Tân Bình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã tạm giữ Huỳnh Kim T và Nguyễn Kim T trong trường hợp khẩn cấp. Cả hai thừa nhận khi đang chạy xe trên đường, thì thấy chị P đang sử dụng điện thoại nên cùng cướp giật điện thoại của chị P như nêu trên. Tiến hành lấy lời khai Huỳnh Kim T và Nguyễn Anh T, thực nghiệm điều tra, chỉ điểm nơi xảy ra hành vi phạm tội... đều phù hợp với lời khai của của bị hại, nhân chứng và các chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng trong vụ án:

+ Tài sản của chị P bị các bị can cướp giật là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu xanh đen 8 GB, qua định giá trị giá 4.200.000 đồng, đã thu hồi, trả lại cho chị Phượng.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số: 70B1 – 456.96 là phương tiện gây án; Qua điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Dương Văn

An bán cho bà Thái Thị Quyên Q (mẹ vợ T). Bà Q cho T mượn đi làm và không biết T sử dụng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản.

+ Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu trắng của Tuấn

+ Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương của T .

+ Thu giữ 01 áo thun màu đỏ có chữ “GUCCI”, 01 áo khoác màu xanh đen có chữ “NIKE” và 01 quần thun dài màu đen có chữ “THE NORTH FACE”; 01 áo khoác thun màu đen, 01 áo sơ mi dài tay caro sọc xanh trắng, 01 quần sọt màu kem.

Trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị P không yêu cầu các bị cáo bồi thường phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội cướp giật tài sản, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù; xử phạt bị cáo Huỳnh Kim T từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Anh T và Huỳnh Kim T , Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội

đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh T và Huỳnh Kim T đã có hành vi cùng nhau điều khiển xe gắn máy điều khiển xe vượt lên, áp sát vị trí của chị P đang đứng để Tuấn ngồi sau sử dụng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động của chị P là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu xanh đen 8 GB, đồng làm điện thoại rơi xuống đường, qua định giá trị giá 4.200.000 đồng, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T có 1 tiền án tội cướp tài sản là tội xâm phạm quyền sở hữu, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội cướp giật tài sản nên hành vi của bị cáo T thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Hồ Thị P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Dương Văn A không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Tài sản của chị P bị các bị can cướp giật là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A74 màu xanh đen 8 GB, qua định giá trị giá 4.200.000 đồng, đã thu hồi, trả lại cho chị P là đúng và phù hợp quy định của pháp luật.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số: 70B1 – 456.96 là phương tiện gây án; Qua điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Dương Văn A bán cho bà Thái Thị Quyên Q (mẹ vợ T). Bà Quyên cho T mượn đi làm và không biết T sử dụng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản, nên đã trả lại cho bà Q là người quản lý hợp pháp là đúng và phù hợp quy định của pháp luật.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu trắng của Tuấn.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương của T .

Cả hai điện thoại trên đều là của các bị cáo và các bị cáo không sử dụng vào việc cướp giật tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trả lại cho các bị cáo là đúng và phù hợp quy định của pháp luật.

+ Thu giữ 01 áo thun màu đỏ có chữ “GUCCI”, 01 áo khoác màu xanh đen có chữ “NIKE” và 01 quần thun dài màu đen có chữ “THE NORTH FACE”; 01 áo khoác thun màu đen, 01 áo sơ mi dài tay caro sọc xanh trắng, 01 quần sọt màu kem là những vật cá nhân của các bị cáo và các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh T

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Kim T

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T và Huỳnh Kim T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Anh T: 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Kim T : 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2022

[2] Xử lý vật chứng

Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu đỏ có chữ “GUCCI”, 01 áo khoác màu xanh đen có chữ “NIKE” và 01 quần thun dài màu đen có chữ “THE NORTH FACE”; 01 áo khoác thun màu đen, 01 áo sơ mi dài tay caro sọc xanh trắng, 01 quần sọt màu kem.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 25/PNK ngày 25/5/2022 của Công an quận Tân Bình).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án, hoặc từ ngày niêm yết đề Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lưu Quang Vũ**